



**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP**  
**CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ**

## BẢN TIN THAN NGÀY

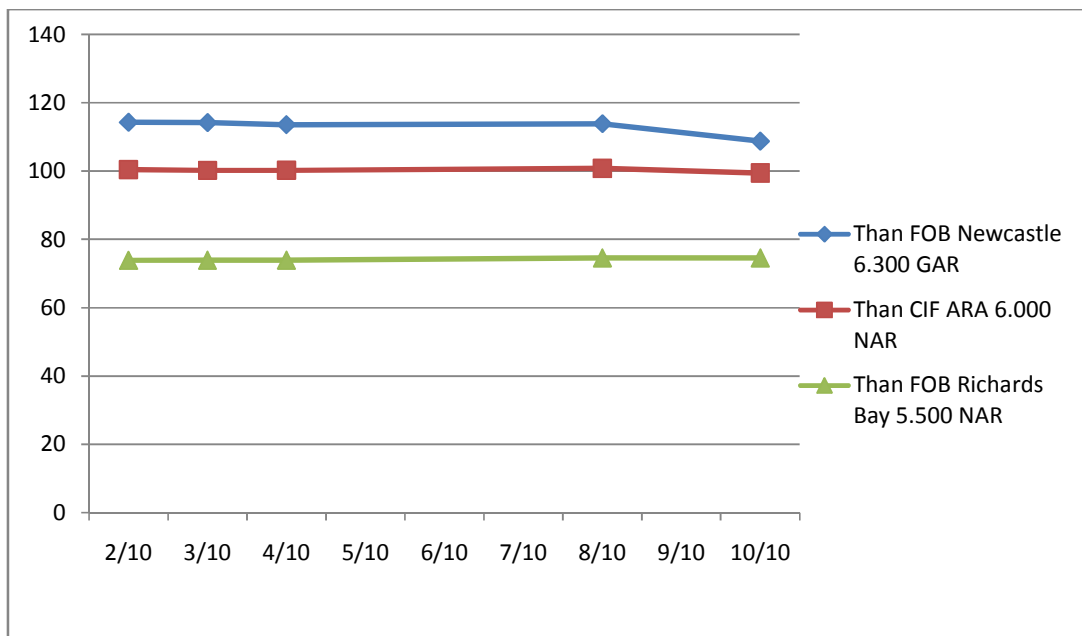
Ngày 12/10/2018

### CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	108,75	-0,85	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	99,45	-1,50	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	72,55	-1,45	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	72,50	+0,20
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	53,00	+0,20

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	48,50	+0,35	334,42	+2,52
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	62,50	+0,30	387,93	+2,93
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	79,50	+2,05	548,18	-6,71

### GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 10/10/2018)

## **ĐIỂM TIN**

### **Lượng than nhiệt dự trữ tại các NMNĐ Ấn Độ xuống mức thấp nhất trong năm 2018**

Lượng than dự trữ tại các nhà máy nhiệt điện tại Ấn Độ đã xuống mức 10,68 triệu tấn, tính đến thứ 4 (4/10), giảm 3% so với tuần trước đó và là mức thấp nhất kể từ ngày 28/11, dữ liệu được đưa ra bởi Cơ quan Điện lực Trung ương Ấn Độ hôm thứ 6 (5/10). Lượng than dự trữ giảm 27% so với tháng trước nhưng tăng 23% so với cùng kỳ năm ngoái. Lượng than nhập khẩu cũng giảm 12,4% so với tuần trước và chỉ đạt 332.000 tấn. Lượng than dự trữ đủ để cung cấp cho bảy ngày phát điện, không thay đổi kể từ ngày 16/9. Số lượng những kho than thiếu than trầm trọng, tương đương chỉ đủ than để sử dụng ít hơn bảy ngày phát điện là chín nhà máy tính đến thứ 4 (3/10), không thay đổi so với tuần trước nhưng tăng từ con số ba ngày của tháng trước. Số lượng của các nhà máy ở mức thiếu than rất trầm trọng, chỉ đủ than để sử dụng ít hơn bốn ngày phát điện là 13 nhà máy tính đến thứ 4 (3/10), tăng từ 11 nhà máy của tuần trước và tăng so với năm nhà máy của tháng trước.

### **Khối lượng than nhiệt giao dịch phái sinh trong tháng 9 đạt 65,4 triệu tấn, giảm 31% so với năm ngoái**

Khối lượng than được giao dịch theo hình thức phái sinh trong tháng 9 trên toàn cầu đã đạt 65,4 triệu tấn, tăng 8% so với tháng 8, nhưng giảm 31% so với cùng kỳ năm trước, dữ liệu được đưa ra bởi Hiệp Hội Môi Giới Năng Lượng London. Khối lượng than giao dịch phái sinh từ đầu năm đến hết tháng 9 đạt 623,85 triệu tấn, giảm 31% so với cùng kỳ năm ngoái. Hợp đồng theo điều kiện CIF ARA đạt khối lượng giao dịch cao nhất ở mức 53,6 triệu tấn, chiếm 82% tổng khối lượng trong tháng 9. Khối lượng than giao dịch theo điều kiện CIF ARA trong tháng 9 cũng tăng 23% so với tháng 8 và đạt mức cao nhất kể từ tháng 2, tuy nhiên khối lượng trên giảm 30% so với cùng kỳ năm ngoái. Khối lượng than giao dịch phái sinh theo điều kiện FOB Richards Bay đạt mức 3,11 triệu tấn, giảm 49% so với tháng 8 và giảm 62% so với năm ngoái. Khối lượng than Nam Phi giao dịch phái sinh trong tháng 9 xuống mức thấp nhất kể từ khi S&P Global Platts thu thập dữ liệu từ năm 2011. Khối lượng than Australiagiao dịch theo hợp đồng điều kiện FOB Newcastle đạt mức 8,72 triệu tấn, giảm 21% so với tháng 8 và giảm 16% so với năm ngoái, đây cũng là mức thấp nhất kể từ khi Platts thu nhập dữ liệu.

### **Hoạt động vận chuyển than tại Newcastle trì trệ do vấn đề về đường sắt**

Một vụ đâm tàu trên tuyến đường sắt chuyên chở than Hunter Valley giữa hai đoàn tàu Muswellbrook và Singleton vào ngày 26/9 đã khiến hoạt động vận chuyển than đến cảng Newcastle gặp trì trệ. Đường ray sau đó đã hoạt động trở lại vào ngày 1/10 sau khi sửa chữa 100 mét đường tàu và tín hiệu bị hỏng tại vụ va chạm, theo phát ngôn từ nhân viên điều hành của Hiệp hội đường sắt Australia ngày thứ 4 (10/10). Trong suốt một tuần sau đó, một doanh nghiệp sản xuất than nhiệt lớn của Australia vẫn gặp khó khăn với các vấn đề trên đường ray sau tai nạn và đã phải lùi lịch một số chuyến hàng vận chuyển đến cảng Newcastle. Một hãng vận tải đã phải tuyên bố sự kiện bất khả kháng tại cảng Newcastle do tai nạn này.

Đã có 20 tàuphái xếp hàng chờ để bốc than xuất khẩu tại cảng Port Waratah Coal Services của Newcastle vào thứ 4, tăng từ con số 10 tàu của một tuần trước đó, theo như trang web của cảng vụ Hunter Valley. Một số chuyên gia nhận định ảnh hưởng của tai nạn này không quá nghiêm trọng, phần đường ray Hunter Valley bị ảnh hưởng chỉ phải ngừng hoạt động trong vòng năm ngày và khối lượng than thiếu hụt đủ để bù trừ nhu cầu tiêu thụ tại Nhật Bản giảm do động đất tại Hokkaido tháng trước. Động đất đã khiến một số nhà máy nhiệt điện của Nhật Bản phải tạm đóng cửa để kiểm tra an toàn. Trên sàn giao dịch globalCOAL cho than Newcastle 6.000 kcal/kg NAR, một giao dịch giao hàng trong tháng 11 đã đạt được thỏa thuận ở mức 111 USD/tấn, điều kiện FOB cho 25.000 tấn. Mức này thấp hơn 1 USD/tấn so với một giao dịch trước đó ở mức 112 USD/tấn với các điều kiện tương tự.

*(Nguồn: [www.platts.com](http://www.platts.com))*

## CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
<b>Capesize</b> (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	10,25	+0,10
	Queensland	Nhật Bản	11,80	+0,10
	New South Wales	Hàn Quốc	12,65	+0,10
<b>Panamax</b> (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	15,30	+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	11,65	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	15,60	+0,10
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	9,80	-0,10
	Australia	Trung Quốc	15,00	+0,00
	Australia	Ấn Độ	17,00	+0,00

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 10/10/2018)